

Số:

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 7 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Thực hiện Công văn số 1096/UBND-VPCTMTQG ngày 13/7/2022 của Ủy ban Dân tộc và ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 3482/UBND-KGVX ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh về việc báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia dân tộc thiểu số và miền núi. Ban Dân tộc tỉnh báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*sau đây gọi tắt là Chương trình*), như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN**

##### **1. Ban hành cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện.**

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Thực hiện Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2482/UBND-KGVX ngày 13/6/2022 giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban ngành tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 – 2025.

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc:

Thuận lợi: Tỉnh Ủy, HĐND, UBND tỉnh đã quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện Chương trình; Các sở, ban, ngành và UBND các

huyện thụ hưởng Chương trình đã tích cực phối hợp và tham gia trong việc triển khai thực hiện, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Khó khăn: Các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình của các Bộ ngành Trung ương còn chậm; việc chậm thông báo vốn thực hiện Chương trình của Trung ương đã ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Chương trình của địa phương; đồng thời đây là Chương trình mới, nội dung thực hiện có liên quan đến nhiều lĩnh vực về kinh tế - xã hội và có sự tham gia của nhiều cơ quan liên quan nên trong quá trình thực hiện phát sinh những vướng mắc phải giải quyết.

## **2. Công tác chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện.**

- Kiện toàn, tổ chức hoạt động của BCD, bộ máy giúp việc của BCD thực hiện Chương trình:

UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025 do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban; 02 đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh là Phó Trưởng ban; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư là Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh; Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh là Ủy viên thường trực theo dõi Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là Ủy viên thường trực theo dõi Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là Ủy viên thường trực theo dõi Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Trưởng ban Chỉ đạo đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 18/02/2022 quy định ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025.

Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu giúp việc Ban Chỉ đạo về quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Cơ chế quản lý phân cấp trao quyền cho địa phương, cơ sở và người dân thực hiện Chương trình: thực hiện Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ, UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh với định hướng là đẩy mạnh việc phân cấp cho cấp huyện, xã quản lý, thực hiện các chương trình.

- Cơ chế huy động, phân bổ, sử dụng, lồng ghép nguồn lực thực hiện: thực hiện Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ, UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành cơ chế huy động và lồng ghép các nguồn lực thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Lập kế hoạch, giao kế hoạch thực hiện Chương trình.

Ban Dân tộc tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành và địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 – 2025 và trình UBND tỉnh theo quy định; UBND tỉnh đã có văn bản số 3359/UBND-KGVX ngày 08/7/2022 giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tiếp tục rà soát, bổ sung để hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch, trong đó lưu ý cần bám sát với nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các hướng dẫn có liên quan, trên cơ sở đó, hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch và tham mưu UBND tỉnh xem xét quyết định; hiện nay Ban Dân tộc tỉnh đang hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch để trình UBND tỉnh.

Đối với Kế hoạch thực hiện Chương trình năm 2022; sau khi Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 được UBND tỉnh phê duyệt, Ban Dân tộc tỉnh sẽ chủ trì, phối hợp với các cơ quan chủ trì các Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thành phần của Chương trình xây dựng kế hoạch, tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện.

+ Về xây dựng kế hoạch đầu tư công của Chương trình giai đoạn 2021 –2025 và năm 2022: UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Kế hoạch đầu tư công của Chương trình giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 tại các Nghị quyết số 30/NQ-HĐND và Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 07/7/2022. Hiện nay, các Sở ngành và địa phương được giao kế hoạch vốn đầu tư công của Chương trình đang triển khai thực hiện.

+ Đối với vốn sự nghiệp năm 2022: Hiện nay Ban Dân tộc tỉnh đang rà soát, tổng hợp số liệu để đề xuất UBND tỉnh phân bổ cho các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện; dự kiến sẽ trình UBND tỉnh trong tháng 8/2022.

- Nâng cao năng lực cho các chủ đầu tư, cán bộ các cấp, cộng đồng, người dân: UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 13/4/2022 của UBND tỉnh về việc tổ chức Đoàn công tác học tập kinh nghiệm về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại các tỉnh phía Bắc từ ngày 24/4/2022 đến ngày 30/4/2022.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình: Thực hiện Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc về việc quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban Dân tộc tỉnh triển khai nội dung Thông tư này đến các Sở, ban ngành và địa phương liên quan; hiện nay, Ban Dân tộc tỉnh đang xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình để tham mưu UBND tỉnh ban hành, dự kiến sẽ hoàn thành trong tháng 8/2022.

3. Tình hình thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động của Chương trình.

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia và Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia và Quyết định số 1081/QĐ-BTC ngày 10/6/2022 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương năm 2022 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN; tổng nguồn vốn dự kiến giao để thực hiện Chương trình năm 2022 là 332.493 triệu đồng. Trong đó:

- Vốn đầu tư phát triển (đã được HĐND tỉnh thông qua ngày 07/7/2022) là: 241.292 triệu đồng; bao gồm:

+ Ngân sách Trung ương: 218.108 triệu đồng;

+ Ngân sách tỉnh: 23.816 triệu đồng.

- Vốn sự nghiệp là: 128.328 triệu đồng; bao gồm:

+ Ngân sách Trung ương: 114.385 triệu đồng;

+ Ngân sách tỉnh: 13.973 triệu đồng.

Hiện nay các Sở, ban ngành và các địa phương được giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 đang triển khai các thủ tục để thực hiện.

#### 4. Đánh giá chung.

##### 4.1. Những kết quả nổi bật đã đạt được.

- Việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các cấp chính quyền địa phương. Ban Dân tộc tỉnh cùng các Sở, ngành, địa phương đã chủ động, tích cực tham mưu cho UBND tỉnh trong việc thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh và đạt được những kết quả như: HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND và Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 về Kế hoạch đầu tư công của Chương trình giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025 tại Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

##### 6.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

- Việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN còn chậm, lúng túng về phương pháp và cách làm cụ thể. Nguyên nhân do TW chậm ban hành các văn bản

hướng dẫn thực hiện; một số văn bản hướng dẫn chưa rõ ràng, thiếu đồng bộ giữa các văn bản của các Bộ ngành. Việc rà soát, đề xuất nhu cầu thực hiện Chương trình MTQG của các huyện chưa sát với nhu cầu, điều kiện thực tế của địa phương đã gây khó khăn trong công tác tổng hợp, xác định vốn cho các địa phương.

- Việc nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các biện pháp triển khai thực hiện các nhiệm vụ; việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương được giao nhiệm vụ thực hiện Chương trình chưa thật sự chủ động, chặt chẽ, chưa bám sát các nhiệm vụ dẫn đến việc còn nhiều lúng túng, một số nội dung hoàn thành chậm tiến độ. Nguyên nhân do đây là Chương trình mới với nhiều nội dung bao quát nên việc nghiên cứu, tham mưu còn nhiều hạn chế.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH.**

1. Mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu dự kiến/phần đầu đạt được.

Giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào DTTS&MN từ 4-4,5%

2. Các giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện.

a) Tiếp tục tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025. Cụ thể:

- Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2022;

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thành phần trong Chương trình giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2022.

- Tham mưu UBND tỉnh cụ thể hóa các nội dung được phân cấp trong Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và cộng đồng ở vùng đồng bào DTTS và MN; nhất là công tác tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 – 2025 và Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tiến độ triển khai thực hiện các Chương trình chính sách dân tộc; nhất là

Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 – 2025 để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ, đặc biệt là trong áp dụng các chế độ thông tin, báo cáo, ban hành văn bản.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.**

1. Đề nghị Ủy ban Dân tộc hướng dẫn và công nhận các thôn không thuộc thôn đặc biệt khó khăn nhưng đáp ứng đủ tiêu chí 15% hộ đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống theo Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ là thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để làm cơ sở thực hiện Chương trình ở địa bàn này.

2. Đề nghị Ủy ban Dân tộc hướng dẫn rõ định mức hỗ trợ, cơ chế thực hiện và thanh, quyết toán vốn đầu tư công của các nội dung hỗ trợ đất ở, nhà ở và đất sản xuất của Dự án 1 thuộc Chương trình. Hướng dẫn cụ thể sử dụng vốn đầu tư công thực hiện nội dung chuyển đổi số trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 10.

3. Cuối tháng 5/2022, Chính phủ mới giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn của Chương trình và kế hoạch vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp năm 2022; một số Bộ ngành TW chưa ban hành văn bản hướng dẫn và thời gian của năm 2022 còn lại ngắn, rất khó để các địa phương thực hiện và giải ngân hoàn thành kế hoạch vốn năm 2022. Vì vậy, kính đề nghị UBNDT phối hợp với các Bộ ngành TW tổng hợp đề xuất Chính phủ, Quốc hội cho phép chuyển phần vốn chưa giải ngân hết trong năm 2022 sang năm 2023 để tiếp tục thực hiện.

Ban Dân tộc tỉnh kính báo cáo Ủy ban Dân tộc, UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban Dân tộc;
- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Các Phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT, Chánh.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thế Nhân**